TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2021/HS-ST
Ngày 30-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 182/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp V H A, xã A Th N, huyện C L D, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Số 142 đường Ph H L, khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn T, sinh năm 1973 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1973; bị cáo có 01 anh ruột, sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên là Hoàng Thị Thu V, sinh năm 1993; bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021 đến ngày 25/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Diệp Thanh Tr, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp A Qu A, xã A Th 3, huyện C L D, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Đường số M, khu phố H, phường L X, thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lâm Thị Ánh Đ, sinh năm 1976; thường trú: Ấp A Qu, xã A Th 3, huyện C L D, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thanh T; vắng mặt.

2. Chị Lý Thị Trúc L; vắng mặt.

3. Anh Phan Văn Sang; vắng mặt.

4. Anh Lý Ba Đình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T và Lý Thị Trúc L sống với nhau tại phòng trọ thuộc khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2021, T cùng L, Phan Văn S, Lý Ba Đ và Triều (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi nhậu tại phòng trọ số 01, dãy trọ 50A đường Ng Đ Th, khu phố Th Nhất 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì T nhìn thấy điện thoại của chị L có cuộc gọi đến của Diệp Thanh Tr (người yêu trước đây của L). Lúc này, T tức giận nên lấy điện thoại của mình gọi điện thoại cho Tr hẹn đến trước Trung tâm y tế thành phố D A để nói chuyện. T đi lên gác phòng ngủ lấy 01 cây dao tự chế màu đen dài 60cm và cất giấu trong áo khoác màu vàng đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 83D1-182.95 đến địa điểm hẹn gặp Tr thì L, S, Tr, Đ can ngăn nhưng không được nên cả nhóm đi theo T. Tràng điều khiển xe đứng đợi T trên vỉa hè trước Trung tâm y tế. Lúc này Tr và Đ đi lại yêu cầu Tr đến quán cà phê để nói chuyện thì Tr không đồng ý nên cả hai bỏ đi. Tr nhìn thấy T điều khiển xe chở bà L chạy ngang qua vòng ra phía sau lưng Tràng. Khi nhìn thấy Tràng đang ngồi trên xe thì T dừng xe. Sau đó T xuống xe tiến về chỗ ông Tr để nói chuyện. Lúc này T nhìn thấy 03-04 người phía bên đường đi về hướng mình nên Tính vòng ra phía sau lấy cây dao tự chế chém một nhát từ phải sang trái trùng vào vùng lưng, vai, cánh tay trái của Tr gây thương tích nên Tr đưa tay lên đỡ thì trúng vào ngón 2 bàn tay trái của ông Tr. Thấy vậy nên L vào ôm Tính can ngăn ra. Lúc này lực lượng Công an phường T Đ H tuần tra phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm, màu đen cán dao có quấn dây dù màu xanh; 01 (một) áo khoác màu vàng, 01 (một) vỏ bao đựng con dao màu đen, 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Future màu đỏ, biển số 83D1-182.95 , số khung 7614GZ132799, số máy JC76E0194830.

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0208/TgT/2021 ngày 16/3/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai đối với bị hại Diệp Thanh Tràng như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Dị vật phần mềm vùng cánh tay trái (áp dụng chương 8, mục VII.1.1). Tỷ lệ 03%.

- Vết thương lưng – vai trái kích thước 20 x 0,3cm (áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

- Vết thương 1/3 trên cánh tay trái kích thước 1,3x0,3cm (áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02 %.

- Vết thương mặt mu đốt I ngón 2 bàn tay trái kích thước 3,5 x 0,3cm (áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của nạn nhân Diệp Thanh Tr, sinh 1989 áp dụng theo phương pháp cộng lùi Thông tư là 09% (Chín phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

- Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A - Bình Dương xác minh tại bệnh biện nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương gãy (mẻ) xương cánh tay trái hay không? Nếu có, đề nghị trưng cầu giám định bổ sung và xác định các di chứng vận động khớp vai trái và ngón 2 bàn tay trái."

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0258/TgT/2021 ngày 02/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai đối với bị hại Diệp Thanh Tràng như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích lưng, vai trái, cánh tay trái, ngón 2 bàn tay trái và dị vật phần mềm cánh tay trái đã được định tỷ lệ tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0208/TgT/2021 ngày 16/3/2021 là 09%.

- Phần giám định bổ sung: Tổn thương đứt bán phần cơ delta, đứt toàn phần cơ tam đầu, đứt cơ tròn bé, cơ dưới gai bên trái hiện để lại yếu nhẹ cánh tay trái (áp dụng Chương 8, mục II.6). Tỷ lệ 07%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của nạn nhân Diệp Thanh Tr, sn 1989 áp dụng theo phương pháp cộng lùi Thông tư là 15% (Mười lăm phần trăm)."

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0257/GĐHS/2021 ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai đối với bị hại Diệp Thanh Tr như sau: "Các tổn thương lưng trái, vai trái và cánh tay trái của nạn nhân chỉ gây rách da cơ và tổn thương các mạch máu nhỏ nuôi cơ. Đây là

dạng cấp cứu trì hoãn, nếu không xử lý kịp thời sẽ không ảnh hưởng đến tính mạng của nạn nhân.”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0208/TgT/2021 ngày 16/3/2021, Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0258/TgT/2021 ngày 02/4/2021 và Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0257/GĐHS/2021 ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai.

Tại Cáo trạng số: 204/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn Tính về tội “Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 60cm có cán quấn dây dù màu xanh, 01 (một) vỏ bao đựng con dao màu đen, 01 (một) cái áo khoác màu vàng thu giữ trong vụ án là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 83D1-182.95 nhãn hiệu Honda Future màu đỏ, số khung 7614GZ132799, số máy JC76E0194830 thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định xe này do bà Lâm Thị Ánh Đ là chủ sở hữu. Bà Đ khai nhận có giao xe cho con gái là bà Lê Thị Trúc L làm phương tiện đi lại. Việc L cho T mượn xe bà Đ không biết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả xe cho bà Đào.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn T và bị hại Diệp Thanh Tr đã thỏa thuận bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền thuê xe đi lại trong quá trình điều trị, tiền ngày công lao động với số tiền 21.632.000 đồng, bị hại Tr không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Do bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên không có lời nói sau cùng, tuy nhiên trong quá trình điều tra và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Phan Văn T và bị hại Diệp Thanh Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2021 tại trước Trung tâm y tế thành phố D A thuộc khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương bị cáo Phan Văn T dùng 01 (một) cây dao tự chế màu đen dài 60cm chém bị hại Diệp Thanh Tr gây thương tích 15%.

[3] Như vậy, hành vi trên của bị cáo dùng dao bằng kim loại gây thương tích 15% cho bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 204/CT– VKS ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đồng thời trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 116/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương đối với Phan Văn T.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 60cm có cán quấn dây dù màu xanh, 01 (một) vỏ bao đựng con dao màu đen, 01 (một) cái áo khoác màu vàng thu giữ trong vụ án là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 83D1-182.95 nhãn hiệu Honda Future màu đỏ, số khung 7614GZ132799, số máy JC76E0194830 thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định xe này do bà Lâm Thị Ánh Đ là chủ sở hữu. Bà Đ khai nhận có giao xe cho con gái là bà Lê Thị Trúc L làm phương tiện đi lại. Việc L cho T mượn xe bà Đ không biết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã trả xe cho bà Đ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn T và bị hại Diệp Thanh Tr đã thỏa thuận bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền thuê xe đi lại trong quá trình điều trị, tiền ngày công lao động với số tiền 21.632.000 đồng, bị hại Tr không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phan Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 116/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 60cm có cán quấn dây dù màu xanh, 01 (một) vỏ bao đựng con dao màu đen và 01 (một) cái áo khoác màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D A).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**